

UBND HUYỆN CÚ CHI
TRƯỜNG TIỂU HỌC
LIÊN MINH CÔNG NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 391 /QĐ-LMCN

Củ Chi, ngày 09 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh giảm chi dự toán ngân sách nhà nước
năm 2020 của Trường Tiểu học Liên Minh Công Nông

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ/UBND ngày 22/8/1990 của UBND Huyện Củ Chi về việc thành lập trường TH Liên Minh Công Nông;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 5964/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về việc điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 do cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí tổ chức hội nghị, đi công tác, tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại của năm 2020 theo hướng dẫn của Sở Tài chính đối với các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường,

QUYẾT ĐỊNH:

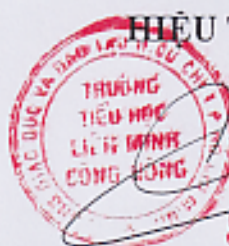
Điều 1. Công bố công khai dự toán điều chỉnh giảm chi ngân sách nhà nước năm 2020 của Trường Tiểu học Liên Minh Công Nông (Theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ văn phòng, bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Mỹ

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC LIÊN MINH CÔNG NÔNG

Chương: 622

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 341 /QĐ- UBND ngày 09/12/2020 của Trường Tiểu học Liên Minh Công Nông)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước	28.000.000
	-Thu năm trước chuyển sang	-
	Dự toán giảm trong năm	28.000.000
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
		
1.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
1.3	Thu thỏa thuận:	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp.....	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
		
3.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
		
II	Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước	28.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	28.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
	Trong đó: Kinh phí chi thực hiện cải cách tiền lương	28.000.000
	Kinh phí chi thu nhập tăng thêm theo NQ 03/2018/NQ-HĐND	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2	Chi Chương trình mục tiêu	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	



Thủ trưởng đơn vị

Phan Thị Mỹ